

Số: 04/2019/QĐST-KDTM

Thủy Nguyên, ngày 20 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST-KDTM ngày 10 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S; địa chỉ: Số 77 phố T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Đào Việt A - Nhân viên Ngân hàng Thương mại Cổ phần S (Giấy ủy quyền số 226/2017/UQ-TCB ngày 22 tháng 8 năm 2017).

- Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải T; địa chỉ: Số 81 đường B, thị trấn N, huyện T, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Hoàng Văn B - Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải T.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị Ch; địa chỉ: Thôn B, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Ch là ông Trần Văn N, sinh năm 1950; địa chỉ: Thôn B, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng (Giấy ủy quyền ngày 28 tháng 01 năm 2019).

Anh Trần Văn M và chị Lương Thị Nh; địa chỉ: Thôn B, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo ủy quyền của anh Trần Văn M và chị Lương Thị Nh là ông Trần Văn N, sinh năm 1950; địa chỉ: Thôn B, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng (Giấy ủy quyền ngày 28 tháng 01 năm 2019).

Anh Hoàng Phúc S và chị Phạm Thị H; địa chỉ: Thôn B, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo ủy quyền của chị Phạm Thị H là anh Hoàng Phúc S, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn B, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng. (Giấy ủy quyền ngày 28 tháng 01 năm 2019).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền nợ tính đến hết ngày 11 tháng 3 năm 2019 là 1.141.200.296 đồng (trong đó nợ gốc là 460.238.015 đồng, nợ lãi trong hạn là 370.397.366 đồng, nợ lãi quá hạn là 310.564.915 đồng). Phương án trả nợ cụ thể như sau: Bắt đầu từ tháng 4 năm 2019 đến tháng 8 năm 2019 mỗi tháng Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải T phải trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền nợ gốc là 20.000.000 đồng vào ngày 25 hàng tháng. Chậm nhất đến ngày 30 tháng 9 năm 2019, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải T phải trả hết cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền nợ còn lại (bao gồm số tiền nợ gốc và số tiền nợ lãi) theo Hợp đồng tín dụng số 280110405401/HĐTD-HM/2011 ngày 19 tháng 4 năm 2011 đã ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần S và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải T.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải T vẫn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 12 tháng 3 năm 2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần S. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải T vi phạm nghĩa vụ trả nợ một tháng bất kỳ hoặc đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2019 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải T không thanh toán hết số tiền nợ gốc và nợ lãi như đã thỏa thuận theo phương án trả nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần S có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại các tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ:

- Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 620; tờ bản đồ số 01, diện tích 241,5 m², địa chỉ: Thôn Bắc, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số D 0309583, số vào sổ cấp giấy chứng nhận 540.QSĐĐ/HP-TN-AL-Q1 do Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp ngày 27 tháng 01 năm 1995 cho người sử dụng là ông Trần Văn N.

- Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 691; tờ bản đồ số 01, diện tích 476,5 m², địa chỉ: Thôn Bắc, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BA 928194, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH/00015 do Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp ngày 01 tháng 3 năm 2010 cho người sử dụng là ông Hoàng Phúc S và bà Phạm Thị H.

2.2. Về án phí: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải T nhận nộp cả 23.118.004 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 23.470.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000253 ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà